TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH** Bản án số: 02/2019/HNGĐ-PT Ngày 22-01-2019 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- THnh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Lương Hải Yến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái H;
Bà Đỗ Thị H

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình*:** Bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp nuôi con.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 44/2018/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V Th bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 06/2019/QĐPT-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị S – sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Gia Lạc, xã H L, huyện V Th, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Phan Tân H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Gi L , xã H L, huyện V Th, tỉnh Thái Bình.

- Người kháng cáo: Anh Phan Tân H là bị đơn trong vụ án.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Nguyên đơn chị Vũ Thị S trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị S và anh H tự nguyện kết hôn ngày

01/12/2014 tại UBND xã H L, huyện V Th, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh H mải chơi, không tu chí làm ăn, không có trách nhiệm với mẹ con chị S. Mặc dù đã được gia đình khuyên ngăn nhưng anh H vẫn không thay đổi nên chị S đã bế con về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống từ đầu tháng 7/2018 đến nay. Nay chị S xác định không còn tình cảm với anh H, không muốn duy trì cuộc sống hôn nhân nên chị S đề nghị Tòa án cho chị S được ly hôn anh H.

+ Về quan hệ con chung: Chị S trình bày vợ chồng có 01 con chung là Phan Thái S, sinh ngày 10/10/2015. Hiện con chung đang do chị S trực tiếp nuôi dưỡng, anh H từ trước đến nay không quan tâm, không chăm sóc và phụ cấp kinh tế để nuôi con. Chị S hiện đang làm công nhân may, thu nhập 4 triệu đến 5 triệu đồng/ tháng, đủ điều kiện để chăm lo cuộc sống cho mẹ con chị nên đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị S trình bày ngoài suất ruộng cấy theo tiêu chuẩn chị được cấp mà chị vẫn đang tự sử dụng thì vợ chồng chị không có tài sản chung nào khác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng chị không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Phan Tân H trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như chị S trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng anh không hiểu, thông cảm và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Nay chị S xin ly hôn anh, anh không muốn ly hôn vì nghĩ con còn nhỏ muốn gia đình đoàn tụ nhưng chị S kiên quyết xin ly hôn, anh đồng ý.

+ Về quan hệ con chung: Vợ chồng anh có một con chung là Phan Thái S như chị S trình bày. Ly hôn anh H có nguyện vọng trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án số 44/2018/HNGĐ-ST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ vào điều 39 Bộ luật dân sự; các Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị S được ly hôn anh Phan Tân H

2. Quan hệ con chung: Xử giao con chung là Phan Thái S, sinh ngày 10/10/2015 cho chị Vũ Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị S không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi có yêu cầu.

3. Quan hệ tài sản: Chị Vũ Thị S và anh Phan Tân H không có tài sản chung, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/11/2018, bị đơn là anh Phan Tân H kháng cáo phần quan hệ con chung của bản án sơ thẩm số 44/2018/HNGĐ - ST ngày 30/10/2018 với lý do tại phiên tòa sơ thẩm anh H không được tham gia phiên tòa, không được chứng minh thu nhập của mình. Kèm theo đơn kháng cáo anh H cung cấp bản sao "Số phụ tài khoản tiền gửi" và đề nghị HĐXX giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thì không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Phan Tân H làm trong hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị đơn thấy: Anh H kháng cáo cho rằng không được tham gia phiên tòa sơ thẩm, không chứng minh được thu nhập của anh để có căn cứ nuôi con, thấy rằng: anh H đã được Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập đến phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ hai lần, lần thứ nhất anh H bỏ về không làm việc, không ký biên bản; lần thứ hai vào ngày 05/9/2018 anh H nhận được nhưng không đến tham gia. Sau đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã mở

phiên tòa vào ngày 10/10/2018, anh H được tống đạt hợp lệ song không đến phiên tòa; ngày 30/10/2018 mở phiên tòa lần 2, anh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không có mặt, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh H là đúng pháp luật.

Vợ chồng chị S, anh H có 01 con chung là Phan Thái S, sinh ngày 10/10/2015. Anh H kháng cáo xin được trực tiếp nuôi con, đây là nguyện vọng chính đáng của anh H song giao con cho ai nuôi cần xem xét đến quyền lợi về mọi mặt của con. Hiện cháu S còn nhỏ, đang do chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị S có công việc, thu nhập ổn định đảm bảo được cuộc sống tốt cho con chung. Anh H chỉ đưa ra chứng minh về thu nhập để cho rằng anh H có khả năng nuôi con, ngoài ra anh H không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc chị S trực tiếp nuôi con là ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển của con chung. Hội đồng xét xử thấy việc giao con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với lợi ích của con, lý do kháng cáo của anh H đưa ra chưa thuyết phục, vì vậy giao con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng như bản án sơ thẩm đã quyết định là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của anh Phan Tân H không được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 29 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Phan Tân H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 44/2018/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V Th, tỉnh Thái Bình về quan hệ con chung. Cụ thể:

Giao con chung là Phan Thái S, sinh ngày 10/10/2015 cho chị Vũ Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị S không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi có yêu cầu.

2. Về án phí: Anh Phan Tân H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp tại biên lai số 0003152 ngày 21/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư sang để thi hành án.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;*
- *Tòa án, Thi hành án huyện V Th, tỉnh Thái Bình;*
- *Ủy ban nhân dân xã H L, h. V Th;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN CHỦ TỌA - PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lương Hải Yến